

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN KHÊ**

Số: 100 /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Khê, ngày 11 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động số 921/UBND-CTHĐ ngày 12/5/2022
của UBND tỉnh Gia Lai và Chương trình hành động số 21-CTr/TU
ngày 03/5/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy An Khê về thực hiện
Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/01/2022 của Tỉnh ủy Gia Lai về
chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Chương trình hành động số 921/UBND-CTHĐ ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh Gia Lai về triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai (khoá XVI) về chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 03/5/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy An Khê về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai khoá XVI về chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân thị xã An Khê ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 921/UBND-CTHĐ ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh Gia Lai và Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 03/5/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy An Khê về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/01/2022 của Tỉnh ủy Gia Lai về Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 921/UBND-CTHĐ ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh Gia Lai và Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 03/5/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy An Khê về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/01/2022 của Tỉnh ủy Gia Lai về Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đổi mới công tác quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước, tiến tới xây dựng chính quyền số; phát triển kinh tế số, xã hội số và thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ số, hình thành các doanh nghiệp công nghệ số có sức cạnh tranh trên thị trường; xây dựng hình thành hạ tầng kỹ thuật, nguồn nhân lực đầy đủ đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số. Phổ cập kiến thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần phát triển thị xã theo hướng đô thị thông minh.

Quá trình thực hiện phải thường xuyên, tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát; đề cao tinh thần chủ động, đổi mới sáng tạo, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, tạo chuyển biến tích cực, quyết liệt của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn thị xã nhằm đạt được những mục tiêu đã đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2025

1.1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- Cung cấp dịch vụ chất lượng phục vụ xã hội:
 - + 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.
 - + 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.
 - + Trên 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.
 - + Trên 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.
 - + Bảo đảm 100% hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống Một cửa điện tử.
- Vận hành tối ưu các hoạt động của cơ quan nhà nước:
 - + 100% cơ quan nhà nước cung cấp dịch vụ 24/7, sẵn sàng phục vụ trực tuyến bất cứ khi nào người dân và doanh nghiệp cần; 100% công chức được gán định danh số trong xử lý công việc.
 - + 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.
 - + 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.
 - + 80% hồ sơ công việc tại thị xã và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*lưu trữ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).
 - + Công tác báo cáo về kinh tế - xã hội của cơ quan nhà nước được thực hiện hoàn toàn trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.
 - + Tối thiểu 50% hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

+ Kết nối, liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ số bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, tư pháp,... để cung cấp dịch vụ công kịp thời.

+ Duy trì mạng truyền số liệu chuyên dùng đến 100% UBND cấp xã; triển khai hệ thống hội nghị truyền hình đến UBND cấp xã đạt 100% hoạt động có hiệu quả.

- Giải quyết hiệu quả các vấn đề lớn trong phát triển kinh tế - xã hội:

+ Mỗi hộ gia đình có địa chỉ số, mỗi người dân có danh tính số kèm theo mã QR-Code, có hồ sơ số về sức khỏe cá nhân và có quyền riêng tư cá nhân trong môi trường số được bảo vệ theo quy định của pháp luật.

+ Các trạm y tế, trung tâm y tế đều được triển khai hoạt động quản lý trên môi trường số, hồ sơ bệnh án điện tử, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt, đơn thuốc điện tử. Các cơ sở khám, chữa bệnh đều triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa dựa trên nhu cầu thực tế. Công khai giá thuốc, giá trang thiết bị y tế, giá khám, chữa bệnh.

+ Tất cả học sinh đều có hồ sơ số về việc học tập cá nhân. Các cơ sở đào tạo đều triển khai hoạt động quản lý dạy và học trên môi trường số và khuyến khích các mô hình đào tạo mới. Triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt. Xây dựng học liệu số, sách điện tử.

+ Triển khai hiệu quả các nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc; tạo thuận lợi, hỗ trợ người nông dân có khả năng tham gia truy cập, khai thác, sử dụng phục vụ sản xuất; giảm sự phụ thuộc vào các khâu trung gian từ sản xuất, phân phối đến người tiêu dùng.

+ Người dân ở độ tuổi lao động đều có thể tiếp cận các thông tin về cơ hội việc làm và có khả năng tiếp cận các khóa học kỹ năng trực tuyến, bao gồm cả những khóa học cơ bản, góp phần nâng cao kỹ năng số của xã hội, xóa mù công nghệ số cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Các tuyến giao thông đường bộ huyết mạch, có lưu lượng giao thông lớn đều được triển khai lắp đặt hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh.

+ Mỗi cá nhân, hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thị xã đều có thể dễ dàng trải nghiệm sử dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ sản xuất, kinh doanh.

+ Số hóa các hoạt động quản lý và quảng bá về du lịch. Lĩnh vực di sản văn hóa được ứng dụng công nghệ số trong quản lý, hình thành các bản di sản số để khách du lịch có thể truy cập thuận lợi trên môi trường số.

1.2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Ứng dụng rộng rãi các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các loại phí, lệ phí và hoạt động kinh doanh, mua sắm trong cộng đồng.

- Kinh tế số chiếm tối thiểu 20% tổng giá trị sản xuất của thị xã.
- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7%.
- Phát triển mạnh mẽ thương mại điện tử trên địa bàn thị xã.

1.3. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ 100% đơn vị hành chính cấp xã, trên 80% hộ gia đình.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.
- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.
- Đẩy mạnh triển khai các nền tảng, ứng dụng, dịch vụ đô thị thông minh phục vụ thiết thực cho người dân, doanh nghiệp và công tác quản lý.

2. Mục tiêu đến năm 2030

2.1. Phát triển Chính phủ số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- Trên 90% hồ sơ công việc tại cơ quan, đơn vị thuộc thị xã và trên 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Hình thành các nền tảng dữ liệu mở phục vụ các ngành kinh tế trọng điểm dựa trên dữ liệu của các cơ quan nhà nước và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối chia sẻ rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước, giảm 30% thủ tục hành chính; mở dữ liệu cho các tổ chức, doanh nghiệp, tăng 30% dịch vụ sáng tạo dựa trên dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Trên 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2.2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 30%.
- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 8%.

2.3. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang.
- Phổ cập dịch vụ mạng di động 5G.
- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp tạo cơ sở chuyên đổi số

1.1. Chuyển đổi nhận thức

Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn thị xã.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cam kết đổi mới, cho phép thử nghiệm cái mới, ứng dụng công nghệ mới vì mục tiêu phát triển bền vững, liên kết các thành phần khác nhau theo mô hình kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy phát triển công nghiệp sáng tạo trong ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách.

Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng. Chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương thành công điển hình về chuyển đổi số.

Lựa chọn một đơn vị xã, phường để triển khai thử nghiệm công tác truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, bao gồm các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân.

1.2. Hoàn thiện môi trường pháp lý, áp dụng cơ chế chính sách

- Áp dụng đúng, đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật, cơ chế, chính sách phát triển chuyển đổi số của Trung ương, tỉnh; đề xuất, kiến nghị, bổ sung, sửa đổi các quyết định, cơ chế, chính sách của Chính phủ, Bộ ngành trung ương để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Cụ thể hóa và triển khai khung pháp lý thử nghiệm có kiểm soát cho hoạt động phát triển, thử nghiệm và áp dụng các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ, mô hình kinh doanh số trên địa bàn thị xã, quy định rõ phạm vi không gian và thời gian thử nghiệm, để khuyến khích đổi mới, sáng tạo.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong tiến trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

- Xây dựng phương án bảo đảm kinh phí ngân sách nhà nước hằng năm cho chuyển đổi số; phát triển chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số thị xã.

- Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, hợp tác công - tư, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể; khuyến khích thực hiện các đề tài nghiên cứu, sáng kiến kinh nghiệm về chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

1.3 Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực

- Xây dựng, phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước nhằm nâng cao chất lượng tham mưu, ra quyết định và thực hiện nhiệm vụ tốt hơn nhờ tận dụng công nghệ số và thông tin, dữ liệu được cung cấp đầy đủ.

- Lựa chọn, đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên trách về công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước về chuyển đổi số, là lực lượng nòng cốt để dẫn dắt, tổ chức và lan tỏa tiến trình chuyển đổi số trên địa bàn thị xã.

- Tổ chức các khóa học, trao đổi, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho doanh nghiệp, người dân, trước hết là những người chịu trách nhiệm của doanh nghiệp; đào tạo nâng cao kiến thức và kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp nhằm tăng năng suất lao động và đáp ứng được các nhu cầu phát triển của thị xã.

- Tăng cường hợp tác, trao đổi, học tập kinh nghiệm; tổ chức các hội thảo, hội nghị về chuyển đổi số với các tỉnh, thành phố trong cả nước và các tổ chức, doanh nghiệp có uy tín, năng lực, kinh nghiệm, đi đầu về chuyển đổi số.

1.4. Phát triển hạ tầng số

- Xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên địa bàn thị xã; ưu tiên triển khai tại các khu công nghiệp, cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện.

- Chuyển đổi toàn bộ mạng Internet của thị xã sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6); duy trì mạng truyền số liệu chuyên dùng đến cấp xã. Dịch vụ trực tuyến của các cơ quan nhà nước, cổng/trang thông tin điện tử tổng hợp, giáo dục, y tế, thương mại điện tử trên địa bàn thị xã sử dụng tên miền quốc gia (.vn).

- Phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT); xây dựng lộ trình và triển khai tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu như giao thông, năng lượng, điện, nước, đô thị để chuyển đổi thành một bộ phận cấu thành quan trọng của hạ tầng số. Tất cả các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng thiết yếu, hạ tầng giao thông, đô thị, xây dựng phải có nội dung nghiên cứu, phân tích để xem xét, bổ sung hạng mục ứng dụng, kết nối mạng IoT, tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số. Các nội dung phát triển hạ tầng IoT phải bảo đảm hiệu quả, phát triển các hạ tầng dùng chung, tránh đầu tư trùng lặp.

1.5. Phát triển nền tảng số

- Phối hợp triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia, nền tảng trao đổi định danh và xác thực điện tử trên địa bàn bảo đảm thiết thực, hiệu quả để phục vụ giao dịch điện tử giữa người dân với cơ quan nhà nước và các giao dịch điện tử dân sự khác một cách dễ dàng, đơn giản, tiện lợi.

- Phối hợp triển khai hệ thống thanh toán điện tử cho phép doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử không thông qua tài khoản ngân hàng (Mobile Money) đối với người dân để phổ cập, cung cấp khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

1.6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Xây dựng, triển khai, ứng dụng các hệ thống xác định, phát hiện thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng và kịp thời xử lý. Yêu cầu các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp hạ tầng và nền tảng số trong công tác bảo đảm an toàn thông tin; phát triển hệ thống nền tảng, hạ tầng, mạng lưới gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng, có khả năng tự sàng lọc, phát hiện tấn công bảo vệ ở mức cơ bản.

- Tham gia vào Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của tỉnh do Sở Thông tin và Truyền thông điều phối.

2. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển Chính quyền số

- Phát triển hạ tầng Chính quyền số phục vụ cơ quan nhà nước trên cơ sở kết hợp thế mạnh của mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng IoT, trung tâm dữ liệu của cơ quan nhà nước để phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt trong toàn thị xã. Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn, sẵn sàng chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ưu tiên hình thức thuê dịch vụ chuyên nghiệp, đảm bảo triển khai hiệu quả, tránh chồng chéo, tận dụng, kết hợp tối đa với hạ tầng của các tổ chức, cá nhân đã đầu tư.

- Phối hợp tham gia, tiếp cận, kết nối và chia sẻ cổng dữ liệu mở của tỉnh, cổng dữ liệu quốc gia theo quy định của pháp luật.

- Phát triển các dịch vụ đô thị thông minh phù hợp điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế; ưu tiên phát triển trước các dịch vụ giải quyết các vấn đề bức thiết của xã hội, như: Tắc nghẽn giao thông, ô nhiễm môi trường, phát triển du lịch, phát triển y tế, phát triển giáo dục, quản lý trật tự xây dựng và phải bảo đảm hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí. Gắn kết các dịch vụ đô thị thông minh với các dịch vụ chính quyền số. Triển khai đô thị thông minh tuân thủ Khung tham chiếu ICT, Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh.

- Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo của thị xã, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh bảo đảm tích hợp, chia sẻ dữ liệu số phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp theo thời gian thực.

- Triển khai số hóa dữ liệu, chuẩn hóa thông tin, quy trình nghiệp vụ... phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước bảo đảm tập trung, thông suốt; bảo đảm hoạt động lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền trên môi trường số; đẩy mạnh họp trực tuyến, họp không giấy, ký số... nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chuyển đổi số của thị xã.

- Kết nối hệ thống một cửa điện tử của thị xã, các xã, phường với công dịch vụ công của tỉnh, công dịch vụ công quốc gia để cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

3. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế số, xây dựng thị xã theo hướng đô thị thông minh

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý của doanh nghiệp trên địa bàn thị xã nhằm nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế của thị xã.

- Phát triển doanh nghiệp công nghệ số, bao gồm: Các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội; các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo về công nghệ số. Phát triển nội dung số, công nghiệp sáng tạo, kinh tế nền tảng, kinh tế chia sẻ, thương mại điện tử và sản xuất thông minh.

- Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số điển hình, từng bước hình thành hệ thống các doanh nghiệp công nghệ số của thị xã nhằm góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng.

- Phát triển sản phẩm nội dung số, truyền thông số, quảng cáo số. Phát triển công nghiệp sáng tạo, hệ sinh thái nội dung số trên địa bàn thị xã đa dạng, hấp dẫn. Các cơ quan nhà nước cùng tham gia phát triển công nghiệp sáng tạo.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh.

- Xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh có tính cạnh tranh và phát triển bền vững, trong đó hỗ trợ ứng dụng rộng rãi thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng.

- Tăng cường xây dựng các hệ thống hạ tầng và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử, ứng dụng ngân hàng điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Phát triển xã hội số

- Tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên gia về chuyển đổi số do Tỉnh, Trung ương tổ chức. Các cá nhân này tiếp tục hướng dẫn lại cho cán bộ liên quan ở các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã. Tham gia các chương trình đào tạo, đào tạo lại kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, Giám đốc điều hành các doanh nghiệp.

- Đánh giá các tác động của công nghệ số đến xã hội để có các giải pháp chủ động giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực của công nghệ số; triển khai áp dụng các quy tắc ứng xử trên môi trường số cho doanh nghiệp và người dân; giải đáp thắc mắc và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng, tác động tiêu cực bởi công nghệ số.

5. Một số lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số:

5.1. Lĩnh vực nông nghiệp

Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, ứng dụng công nghệ số trong quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc, chỉ dẫn địa lý, hướng dẫn, khuyến khích nông dân thực hiện thương mại điện tử trong nông nghiệp tập trung vào các sản phẩm chủ lực của thị xã như: Đất đai; quản lý, bảo vệ rừng; cây ăn quả, rau sạch, gia cầm; các sản phẩm OCOP... cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất nhằm nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng; hỗ trợ chia sẻ các thiết bị nông nghiệp qua các nền tảng số; ứng dụng công nghệ số để tự động hóa một số quy trình sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện sản xuất của địa phương; quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm. Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử trong nông nghiệp. Thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong công tác quản lý để có các chính sách, điều hành kịp thời phát triển nông nghiệp như dự báo, cảnh báo thị trường, quản lý quy hoạch.

5.2. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Đổi mới nội dung và chương trình giáo dục - đào tạo thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển; huy động nguồn lực, tập trung phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa; tận dụng công nghệ số để gia tăng khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, nhất là người dân ở vùng khó khăn, số hóa tài liệu, giáo trình, xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

5.3. Lĩnh vực y tế

- Thúc đẩy chuyển đổi số ngành y tế; hỗ trợ khám, tư vấn, chữa bệnh từ xa, giúp giảm tải các cơ sở y tế, hạn chế tiếp xúc đông người; từng bước xây dựng nền tảng quản trị y tế thông minh, hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên nền tảng công nghệ số; sử dụng thanh toán điện tử, hồ sơ bệnh án điện tử tiến

tới không sử dụng bệnh án giấy. Xây dựng hành lang pháp lý để tạo điều kiện cho khám, chữa bệnh từ xa và đơn thuốc điện tử cho người dân, nhằm bảo đảm người dân có thể tiếp xúc bác sĩ nhanh, hiệu quả, giảm chi phí và thời gian vận chuyển bệnh nhân.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

5.4. Lĩnh vực giao thông

Triển khai thực hiện có hiệu quả việc đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ; thúc đẩy chuyển đổi số trong phát triển, khai thác hệ thống kho, bến, bãi phục vụ vận tải và logistics. Xây dựng, triển khai các hệ thống quản lý kết cấu hạ tầng giao thông số, đăng ký và quản lý phương tiện qua hồ sơ số, cấp và quản lý giấy phép người điều khiển phương tiện số.

5.5. Lĩnh vực công nghiệp

- Phối hợp với các sở, ngành của tỉnh rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp, các doanh nghiệp khởi nghiệp xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất... Đồng thời xây dựng dịch vụ về dữ liệu và phát triển kỹ năng số cho người lao động.

- Khuyến khích xây dựng nhà máy thông minh, vận hành thông minh, tạo ra các sản phẩm thông minh, xây dựng dịch vụ về dữ liệu và phát triển kỹ năng số cho người lao động. Ưu tiên tập trung chuyển đổi số cho công nghiệp năng lượng tái tạo như: Điện năng lượng mặt trời, điện sinh khối hướng đến tối đa hóa và tự động hóa các mạng lưới cho việc cung ứng điện một cách hiệu quả.

5.6. Lĩnh vực tài nguyên môi trường

Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; biến đổi khí hậu; cảnh báo thiên tai, môi trường kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, bản đồ số; triển khai các giải pháp thông minh trong giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường. Thúc đẩy chuyển đổi số hệ thống thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường nhằm hỗ trợ công tác quản lý, bảo quản, lưu trữ toàn diện thông tin, dữ liệu số về tài nguyên và môi trường trên môi trường điện tử.

5.7. Lĩnh vực du lịch

Triển khai có hiệu quả Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu, cổng thông tin điện tử và ứng dụng du lịch thông minh, kết nối cơ sở dữ liệu chuyên ngành du lịch; phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh, ứng dụng công nghệ số kết hợp công nghệ 3D, 4D để giới thiệu về điểm đến, các tour tuyến du lịch, sản phẩm, dịch vụ du lịch gắn nông, lâm nghiệp, cảnh quan thiên nhiên, cộng đồng và bản sắc văn hóa dân tộc người địa phương, phát triển ứng dụng thuyết minh du lịch tự động qua thiết bị di động thông minh để kết nối, hỗ trợ và tăng trải nghiệm cho khách du lịch.

5.8. Lĩnh vực tài chính - ngân hàng

Triển khai tài chính điện tử và thiết lập nền tảng tài chính số hiện đại; đẩy mạnh thanh toán điện tử trong các dịch vụ công; ứng dụng điện tử công nghệ số trong các ngành thuế, kho bạc, các ngân hàng thương mại để cung cấp dịch vụ ngân hàng số theo hướng phát triển đa dạng, sáng tạo; đưa dịch vụ tài chính - ngân hàng đến gần hơn những đối tượng vùng sâu, vùng xa chưa có khả năng tiếp cận hoặc chưa được ngân hàng phục vụ dựa vào sự đổi mới sáng tạo của công nghệ, như: Thanh toán di động, cho vay ngân hàng.

6. Nguồn lực thực hiện chuyển đổi số

- Huy động các nguồn lực thực hiện chuyển đổi số, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan; huy động nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Huy động nguồn lực từ khu vực tư nhân thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số. Nguồn lực nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, kích thích sự tham gia, đóng góp về nguồn lực của các doanh nghiệp, người dân.

- Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện, đảm bảo an toàn an ninh mạng, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

IV. KINH PHÍ

1. Các cơ quan, đơn vị thị xã và UBND các xã, phường chủ động sử dụng nguồn kinh phí được bố trí giao dự toán hàng năm, bố trí tại các đề án, dự án, chương trình đã được phê duyệt, các nguồn kinh phí hợp pháp khác và huy động từ các nguồn xã hội hóa để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, kiến tạo thể chế, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn an ninh mạng, nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số và chuyển đổi kỹ năng trong môi trường số và các nhiệm vụ thuộc Chương trình hành động này do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thị xã

Chỉ đạo, đôn đốc, điều phối chung việc triển khai thực hiện chương trình và các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn thị xã.

Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, những khó khăn vướng mắc về UBND thị xã (qua phòng Văn hóa và Thông tin thị xã để tổng hợp).

2. Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã chủ trì tham mưu hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị xã, theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này. Định

kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông, UBND thị xã.

3. Phòng Tài chính và Kế hoạch: Hàng năm, căn cứ tình hình ngân sách địa phương, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND thị xã bố trí kinh phí để triển khai thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch này.

4. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường căn cứ vào nội dung của Kế hoạch này, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, bám sát theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên để triển khai thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

(Có Phụ lục danh mục nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số thị xã An khê đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 kèm theo Kế hoạch này).

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã, các tổ chức chính trị - xã hội thị xã theo dõi, tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn để biết, cùng tham gia thực hiện, hoàn thành Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch của UBND thị xã về thực hiện Chương trình hành động số 921/UBND-CTHĐ ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh Gia Lai và Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 03/5/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy An Khê về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/01/2022 của Tỉnh ủy Gia Lai về Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, các ngành có liên quan để giải quyết. Đối với những nội dung vượt thẩm quyền, Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã tổng hợp, báo cáo UBND thị xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND thị xã;
- UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thị xã;
- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Công Thông tin điện tử thị xã;
- Lưu: VT, VHTT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hùng Vỹ

PHỤ LỤC: DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CHUYỂN ĐỔI SỐ THỊ XÃ AN KHÊ
ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 11/7/2022 của UBND thị xã)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
A	NHIỆM VỤ CHUNG				
1	Tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy; Chương trình hành động số 921/UBND-CTTHĐ ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh Gia Lai; Chương trình số 21- CTr/TU, ngày 03/5/2022 của Thị ủy An Khê	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
2	Cụ thể hóa các nhiệm vụ trong Kế hoạch Chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường tham mưu UBND thị xã triển khai Kế hoạch này	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin, và các cơ quan liên quan	Hằng năm	
3	Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, hộ kinh doanh, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	Phòng TC-KH, phòng Kinh tế	2022 - 2025	
4	Khuyến khích thực hiện các đề tài nghiên cứu, sáng kiến kinh nghiệm về chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	Phòng Nội vụ, Phòng Kinh tế	2022 - 2025	
5	Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trên các lĩnh vực; nhất là các lĩnh vực ưu tiên thực hiện chuyển đổi số	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin	2022 - 2025	
6	Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tích cực hưởng ứng, tham gia chuyển đổi số tại địa phương	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin	2022 - 2025	

[Signature]



TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
7	Lựa chọn một đơn vị cấp xã để triển khai thử nghiệm công tác truyền thông số, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân (bao gồm các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân,...)	UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND-UBND thị xã và các đơn vị có liên quan	2022 - 2025	<u>như</u>
8	Phát triển hạ tầng chính quyền số phục vụ cơ quan nhà nước trên cơ sở kết hợp mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng Internet, Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) để phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã, ưu tiên các sản phẩm, công nghệ bảo đảm an toàn thông tin mạng	Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2022 - 2025	
9	Đẩy mạnh triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án số hóa, chuyển đổi số các quy trình nghiệp vụ của cơ quan nhà nước	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin, phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND- UBnD thị xã	2022 - 2025	
10	Đẩy nhanh tiến độ triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia trên địa bàn thị xã, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh phát triển. Từng bước hình thành các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu mở	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin	2022 - 2025	
11	Ứng dụng công nghệ Phân tích dữ liệu lớn (<i>Big Data Analytics</i>), trí tuệ nhân tạo (<i>AI</i>), thực tế ảo/thực tế tăng cường (<i>VR/AR</i>) để thực hiện chuyển đổi số trên các mặt công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước và cung cấp trải nghiệm tốt nhất, thân thiện cho người dùng	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin	2023 - 2025	

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
12	Phát triển hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao trên địa bàn thị xã; ưu tiên triển khai tại các khu công nghiệp, cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện	Các doanh nghiệp BCVT- CNTT	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
13	Phát triển hạ tầng mạng di động 5G; nâng cấp mạng di động 4G; triển khai các giải pháp để phổ cập điện thoại di động thông minh trên địa bàn thị xã	Các doanh nghiệp BCVT- CNTT	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030	
14	Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về chương trình, kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số trên báo chí và phương tiện truyền thông đại chúng, truyền thanh cơ sở...	Trung tâm VHTT-TT; Công thông tin điện tử thị xã, UBND các xã phường	Phòng Văn hóa và Thông tin; các đơn vị liên quan.	Thường xuyên	
15	Nghiên cứu áp dụng công nghệ mới nhất về truyền thông xã hội (Social) phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa về Chuyển đổi số	Trung tâm VHTT-TT; Công thông tin điện tử thị xã, UBND các xã phường	Phòng Văn hóa và Thông tin; các đơn vị liên quan.	Thường xuyên	
B CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ					
1	Triển khai xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) thi xã phục vụ thu thập phản ánh, góp ý, cảnh báo; đồng thời giám sát, điều hành tập trung, đà nhiệm các lĩnh vực kinh tế, xã hội, đô thị trong địa bàn thị xã	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
2	Đầu tư, nâng cấp hệ thống camera giám sát an ninh trật tự thực hiện kiểm soát an ninh công cộng ở các khu vực, địa bàn trọng điểm của thị xã... nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự và trật tự đô thị	Công an thị xã	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
3	Nâng cấp hoàn thiện mạng nội bộ (LAN) cho các đơn vị trong thị xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	Thường xuyên	

2022

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4	Hiện đại hóa hệ thống quản lý cơ sở vật chất của Trụ sở Thị ủy - HĐND - UBND - UBMTTQ Việt Nam thị xã (<i>Trang bị hệ thống kiểm soát ra vào, camera an ninh, hệ thống biển thị, hệ thống bảng điện tử LED, phòng ngừa dịch bệnh...</i>)	Văn phòng HĐND-UBND thị xã; Văn phòng Thành ủy; và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn phòng HĐND-UBND thị xã; Văn phòng HĐND và UBND	Hàng năm	
5	Xây dựng hệ thống Wifi công cộng (<i>Truyền thông, kêu gọi, huy động các nguồn lực xã hội triển khai mới hệ thống WiFi tại các địa điểm công cộng, điểm du lịch kết hợp tinh năng truyền thông quảng bá tới các thiết bị truy cập</i>)	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
6	Đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin phục vụ quá trình chuyển đổi số, thúc đẩy phát triển kinh tế số, chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số, xây dựng đô thị thông minh	Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
7	Triển khai, nâng cấp và duy trì các hệ thống bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn thị xã	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 -2030	
8	Triển khai số hóa dữ liệu đảm bảo đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, CSDL chuyên ngành (<i>Giai đoạn đầu ưu tiên tập trung số hóa dữ liệu trong phạm vi quản lý của thị xã thuộc các lĩnh vực Hành chính, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa Thông tin, Quản lý đô thị, Thanh tra, Lao động Thương binh và Xã hội</i>)	Các cơ quan, đơn vị thị xã	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa và Thông tin	2022- 2025	<u>nh</u>

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
9	Triển khai nền tảng định danh và xác thực điện tử phục vụ tạo lập, cung cấp và quản lý danh tính điện tử; đồng thời xác minh các thông tin duy nhất đối với danh tính người dùng điện tử khi tham gia sử dụng truy cập các hệ thống trực tuyến. Hướng tới mục tiêu mỗi công dân và cán bộ công chức có một mã định danh duy nhất khi truy cập, sử dụng các dịch vụ, ứng dụng CNTT của thị xã	Công an thị xã, Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
10	Triển khai Hệ thống nền tảng thông tin địa lý (GIS Platform System) dùng chung cho tất cả các ngành/lĩnh vực trên địa bàn thị xã, phục vụ phát triển đô thị thông minh thị xã An Khê	Tài nguyên - Môi trường, Quản lý đô thị	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022- 2030	
11	Triển khai Hệ thống thông giám sát thông tin trên môi trường mạng phục vụ chè đẽo báo cáo giữa các đơn vị và liên thông gửi dữ liệu báo cáo lên đơn vị cấp trên	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022- 2025	
12	Triển khai hệ thống giám sát liên tục chủ động các thông tin về thị xã trên các nguồn internet như: Các trang tin tức trực tuyến; Báo mạng; Diễn đàn; Blog; Mạng xã hội về mọi mặt của thị xã như: Văn hóa; Chính trị; Xã hội; Kinh tế...	Văn phòng HĐND-UBND thị xã; phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022- 2030	
13	Triển khai hệ thống Hồ sơ lưu trữ điện tử của thị xã phục vụ mục tiêu hình thành kho tài liệu tập trung của thị xã, số hóa và chỉnh lý tập trung phục vụ khai thác của cán bộ và người dân	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	Hằng năm	
14	Hệ thống Phòng họp không giấy (<i>Thu âm, xử lý trực tiếp chuyển đổi dữ liệu giọng nói trong phòng họp thành dạng văn bản; Khai thác, trao đổi thông tin biên bản họp với các thành viên trong đơn vị; Đặt lịch ghi Biên bản họp tự động mà không cần thao tác của con người...</i>)	Văn phòng HĐND-UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	

L. 1000 ⚡

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
15	Nâng cấp Cổng thông tin điện tử thị xã, xã, phường đảm bảo các tiêu chuẩn về an ninh, an toàn bảo mật. Thực hiện tốt các nhiệm vụ phòng chống khai thác trái phép các lỗ hổng an toàn bảo mật theo yêu cầu của các cơ quan chức năng	Văn phòng HĐND-UBND, Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022- 2026	
16	Hệ thống quản lý hộ kinh doanh, HTX trên địa bàn thị xã	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phòng Văn hóa và Thông tin	2022- 2025	
17	Xây dựng nền tảng trao đổi hỗ trợ các hộ kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp trên địa bàn thị xã (Kênh hỗ trợ các hộ kinh doanh, các hợp tác xã, doanh nghiệp tích hợp liên thông với công thông tin thị xã cho phép lắng nghe phản hồi vướng mắc khó khăn của DN, truyền thông các chính sách của thị xã, Tỉnh, Trung ương tới các đơn vị kinh doanh)	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phòng Văn hóa và Thông tin	2025 - 2030	
18	Triển khai Hệ thống quản lý, quy hoạch, định danh điện tử, truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm làng nghề, sản phẩm nông nghiệp, đặc sản An Khê	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
19	Triển khai trung tâm thương mại số và sàn thương mại điện tử sản phẩm làng nghề, sản phẩm nông nghiệp và đặc sản địa phương để đẩy mạnh phát triển kinh tế làng nghề và kinh tế số thị xã An Khê	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
20	Triển khai hệ thống quản lý quy hoạch đô thị phục vụ cung cấp thông tin quy hoạch theo các lớp: giao thông, sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật cấp điện, nước, TTLL trên nền bản đặc tỷ lệ 1/500; cung cấp các số liệu tổng hợp đô thị.. phục vụ người dân, cán bộ tra cứu, sử dụng	Phòng Quản lý đô thị	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
21	Triển khai Hệ thống Quản lý hạ tầng đô thị phục vụ hình thành, quản lý tập trung và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị	Phòng Quản lý đô thị	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
22	Triển khai hệ thống Quản lý chiểu sáng phục vụ điều khiển tắt bật đèn theo khung giờ và theo từng khu vực, tối ưu hoá chi phí sử dụng năng lượng trên địa bàn thị xã	Phòng Quản lý đô thị, Ban Quản lý Nhà máy rác và DVĐT thị xã	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2021- 2025	
23	Triển khai Hệ thống quản lý dự án phục vụ quản lý tổng thể thông tin các dự án thi xã đang triển khai bao gồm thông tin các hạng mục công việc, tiến độ thực hiện, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án; danh mục trạng thái hồ sơ liên quan tới dự án.	Ban Quản lý các dự án ĐTXD thị xã	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022- 2025	
24	Triển khai Hệ thống Quản lý thông tin đất đai (<i>phục vụ công tác quản lý quy hoạch, quản lý cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đảm bảo quản lý cơ sở dữ liệu đất đai minh bạch, chính xác, đầy đủ, kịp thời, hoàn thành cơ bản việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cung cấp thông tin tra cứu cho người dân</i>)	Phòng Tài nguyên - Môi trường	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
25	Triển khai Hệ thống quản lý bãi đỗ xe và đỗ xe thông minh ứng dụng công nghệ IoT và AI trên địa bàn toàn thị xã nhằm điện tử hóa công tác điều hành và nâng cao tiện ích cho người dân, doanh nghiệp tham gia giao thông	Phòng Quản lý đô thị	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2023 - 2027	
26	Triển khai Hệ thống quản lý dạy học trực tuyến cho các trường phổ thông trong địa bàn thị xã	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các Trường học trên địa bàn thị xã	2022 - 2025	
27	Đầu tư xây dựng các lớp học thông minh (<i>nâng cao chất lượng dạy học và đào tạo trong nhà trường giúp tăng cường khả năng tương tác đa chiều giữa giáo viên và học sinh học sinh với học sinh qua việc dạy nhóm, học nhóm, thảo luận nhóm thông qua phần mềm quản lý lớp học. Hỗ trợ giáo viên công tác điều hành lớp học và giám sát bài học trên máy của học sinh</i>)	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các Trường học trên địa bàn thị xã	2022 - 2025	

nnn

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
28	Đầu tư hệ thống phục vụ đào tạo, đánh giá giáo viên và các cán bộ tại các cơ sở giáo dục phổ thông phục vụ mục tiêu đáp ứng chương trình Phát triển các trường sư phạm để nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các Trường học trên địa bàn thị xã	2022 - 2025	
29	Hệ thống học bạ thông minh (nhằm kết nối thông tin tiện ích từ nhà trường tới phụ huynh học sinh và cán bộ, giáo viên bằng các cập nhật định kỳ hoặc đột xuất về điểm số, nề nếp của học sinh hay những thông báo khác... chính xác, bắt cứ khi nào, bất kỳ nơi đâu thông qua website và ngay trên điện thoại di động cho dù phụ huynh đang ở đâu, đang làm gì)	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các Trường học trên địa bàn thị xã	2022- 2025	
30	Hệ thống giáo dục địa phương trực quan bằng công nghệ 3D (triển khai thí điểm Hệ thống học trực quan bằng công nghệ tương tác ảo 3D và công nghệ thông minh nhân tạo (AI) về lịch sử, địa lý, văn hóa về thị xã An Khê và tỉnh Gia Lai nhằm mục tiêu đổi mới thúc đẩy chương trình giáo dục địa phương của An Khê)	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị thi xã; Trường học trên địa bàn thị xã	2025 - 2030	
31	Tuyên sinh đầu cấp (phục vụ cho công tác tuyển sinh vào đầu cấp Tiểu học, THCS được thực hiện trực tuyến, đồng bộ trên mạng Internet. Hệ thống hỗ trợ phụ huynh học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến, tra cứu thông tin tuyển sinh, hỗ trợ nhà trường xử lý tuyển sinh, hỗ trợ công tác bão cáo, điều hành, chỉ đạo cho các cấp)	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các Trường học trên địa bàn thị xã	2021- 2025	
32	Kiểm định chất lượng giáo dục (nhằm hỗ trợ hiệu quả trong công tác tự đánh giá thực trạng của các cơ sở giáo dục qua các tiêu chuẩn: Tổ chức và quản lý nhà trường, hoạt động giáo dục, kết quả giáo dục)	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các Trường học trên địa bàn thị xã	2023 - 2025	

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
33	Triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu số tài nguyên văn hóa, du lịch, bản đồ số 3D di sản văn hóa - du lịch thị xã An Khê	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2024 - 2027	
34	Triển khai Công thông tin và ứng dụng du lịch thông minh An Khê (<i>Triển khai Hệ thống thuyết minh tự động và trợ lý ảo du lịch bằng công nghệ thông minh nhân tạo AI; Kiosk tra cứu thông tin du lịch phục vụ khách tham quan được lắp đặt tại các di tích, điểm tham quan, khu vực công cộng</i>)	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2023 - 2030	
35	Triển khai hệ thống Khám chữa bệnh từ xa kết nối trạm y tế xã, phường, thị xã với các cơ sở y tế tuyến trung uong	Trung tâm Y tế thị xã	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
36	Triển khai phần mềm quản lý cho các trung tâm y tế các xã, phường và thị xã phục vụ quản lý khám chữa bệnh; quản lý hồ sơ bệnh án; quản lý vật tư, dược; quản lý điều trị nội trú	Trung tâm Y tế thị xã	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
37	Triển khai Hệ thống Quản lý giải quyết việc làm cho người lao động (<i>phục vụ công tác quản lý công tác đập ứng, giải quyết nhu cầu việc làm của người lao động trên địa bàn thị xã thông qua tổng hợp từ cấp xã, phường và liên thông dữ liệu với các cơ quan Thuế, Bảo hiểm xã hội</i>)	Phòng Lao động, thương binh - xã hội thị xã	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
38	Triển khai ứng dụng Quản lý thi đua khen thưởng (<i>nâng đỡ trợ cho việc quản lý dữ liệu về thi đua khen thưởng theo phạm vi khen thưởng của đơn vị; ứng dụng CNTT vào công tác hành chính, giám tài quá trình lưu trữ, báo cáo</i>)	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
39	Nâng cấp toàn diện Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thị xã và 22 xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
40	Triển khai hệ thống tổng đài tự động (<i>callbot</i>) tự động gọi điện tuyên truyền thông tin của chính quyền đến người dân	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2024 - 2027	
41	Ứng dụng công nghệ chatbot tích hợp vào các kênh truyền thông của thị xã (<i>Cổng thông tin, Mạng xã hội, Ứng dụng di động,...</i>) phục vụ giải đáp, truyền thông tới người dân	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2024 - 2027	
42	Chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý di sản, bảo tàng	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
43	Chuyển đổi số trong lĩnh vực thể thao	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2025	
44	Triển khai nền tảng dữ liệu chuyên ngành về thuế để cung cấp đầy đủ thông tin đầy đủ cho việc chỉ đạo điều hành các cấp; triển khai nền tảng kết nối trao đổi thông tin liên thông trong việc giải quyết thủ tục hành chính giữa các cơ quan quản lý Nhà nước, các nền tảng thu thập và phân tích dữ liệu lớn để hỗ trợ công tác quản lý thuế và hoạch định chính sách	Chi cục Thuế thị xã An Khê	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030	
45	Triển khai các ứng dụng cốt lõi (<i>ứng dụng Dịch vụ Thuế điện tử, ứng dụng Quản lý thuế tích hợp, các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực thuế tích hợp với dịch vụ công quốc gia</i>)	Chi cục Thuế thị xã An Khê	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	2022 - 2030	